TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2017/HSST
Ngày: 28-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Sỹ Thái.

2. Ông Nguyễn Văn Hạnh.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 05/9/2017 đối với:

Bị cáo **Lê Văn H,** sinh năm 1976; quê quán: Thành phố P, tỉnh H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 1 phường L, thị xã B, tỉnh T; văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lê Văn T và con bà: Nguyễn Thị L; vợ: Mai Thị V, sinh năm 1980; con: 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 28/12/1995, bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã được xóa án tích);

+ Ngày 28/01/1997, bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã được xóa án tích);

+ Ngày 15/4/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (đã được xóa án tích);

+ Ngày 28/9/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích);

+ Ngày 18/9/2017, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/3/2017, hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại tạm giam Bố Lá, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương theo Bản án số 187/2017/ HSST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Vũ Việt V, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn C, xã T, huyện P, tỉnh H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng tháng 6/2013, anh Vũ Việt V có quen biết với Lê Văn H trong hoàn cảnh cả hai cùng đi chăm sóc người nhà nằm viện tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Hai người thường xuyên gặp và ngồi uống nước cùng nhau. Đến ngày 10/10/2013 anh V đưa người nhà về quê tại thôn C, xã T, huyện P nghỉ dưỡng. Ngày 15/10/2013, Hùng về nhà anh V chơi và ở tại nhà anh V, ngày 17/10/2013 H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future XFi, biển kiểm soát 89K8-7289 của anh V. H hỏi mượn anh V xe và nói dối là đi ra bến xe La Tiến, xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ để đón anh trai đến nhà anh V chơi, anh V tin là H nói thật nên đã giao chiếc xe cho H (chiếc xe này anh V mượn của anh trai mình là Vũ Mai A, ở cùng thôn). Khi lấy được xe, H điều khiển xe theo hướng đi Hà Nội, trên đường đi H dừng xe vào một quán nước để nghỉ, H gặp và nói với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ là H muốn "cắm" xe mô tô lấy tiền vì có việc gấp, người đàn ông đồng ý, H mở cốp xe kiểm tra thấy có giấy đăng ký xe, bảo hiểm trách nhiệm dân sự, H đã đưa toàn bộ giấy tờ và chìa khóa xe cho người đàn ông đó và nhận số tiền 10.000.000 đồng, sau đó bỏ trốn. Số tiền "cắm" xe, H đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại kết luận số 37/2013/KL-HĐ ngày 04/11/2013 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Cừ đã kết luận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future XFI, màu sơn đen, biển số 89K8-7289, số khung 003672, số máy 0027184 trị giá 15.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng là chiếc xe máy nhưng đến nay vẫn chưa thu giữ được. Anh V có yêu cầu H phải bồi thường giá trị thiệt hại chiếc xe mô tô là 25.000.000 đồng. Đối với người đàn ông đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô cho H, đến nay cũng không xác định được tên và địa chỉ nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Do thời điểm phạm tội H bỏ trốn, chưa bắt được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cừ đã ra Quyết định truy nã, Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án và tạm đình chỉ điều tra đối với bị can H. Sau khi H bị bắt, ngày 06/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cừ đã ra Quyết

định đình nã, Quyết định phục hồi điều tra vụ án và Quyết định phục điều tra bị can đối với Lê Văn H.

Tại cơ quan điều tra, H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 22/QĐ-VKS-HS ngày 21/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Lê Văn H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của người bị hại.

- Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại thực tế giá trị chiếc xe máy tại thời điểm bị chiếm đoạt là 25.000.000 đồng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhất đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 50; khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, tổng hợp với hình phạt của Bản án số 187/2017/HSST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh, buộc H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ cũng đề nghị về vấn đề trách nhiệm dân sự.

Bị cáo và người bị hại đều nhất trí với quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trưa ngày 17/10/2013, tại nhà anh Vũ Việt V tại Thôn C, xã T, huyện P, tỉnh H, với ý định chiếm đoạt tài sản từ trước, Lê Văn H đã hỏi mượn của anh Vũ Việt V chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future XFI màu đen, biểm kiểm soát 89K8-7289, trị giá 15.000.000 đồng nói dối là để đi đón người thân. Sau khi mượn được xe, H đã mang chiếc xe đi cầm cố cho một người lạ mặt lấy 10.000.000 đồng để chi dùng cá nhân và bỏ trốn. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn H đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự, như nội dung Cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo đã lợi dụng mối quan hệ quen biết với người bị hại trong một thời gian ngắn khi cùng đi chăm sóc người bệnh tại bệnh viện, lợi dụng sự tin tưởng và chân thành của người bị hại khi bị cáo ở xa đến chơi nhà để thực hiện hành vi phạm tội, đã làm mất lòng tin của con người đối với các mối quan hệ xã hội và gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về các hành vi chiếm đoạt tài sản, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng hành vi phạm tội lần này cho thấy bị cáo là người rất khó cải tạo, không có ý thức tự tu dưỡng bản thân mình trở thành người tốt. Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn và tiếp tục phạm tội mới tại địa bàn khác, điều đó thể hiện bị cáo là người rất coi thường pháp luật, vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung. Do bị cáo đang chấp hành hình phạt tù có thời hạn theo quyết định của Bản án số 187/2017/HSST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 50, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đó là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo có mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future XFI, biển kiểm soát 89K8-7289 không thu hồi được, giữa anh Vũ Việt V và anh Vũ Mai A (là chủ xe) đã tự giải quyết với nhau xong nên Hội đồng xét xử không xét. Tại phiên tòa, anh Vũ Việt V có yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 25.000.000 đồng giá trị thiệt hại chiếc xe, bị cáo nhất trí và tự nguyện sẽ bồi thường đầy đủ số tiền trên cho người bị hại, vì vậy cần ghi nhận sự tự nguyện này. Ngoài ra người bị hại không có yêu cầu nào khác.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 50; khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt Lê Văn H 02 (hai) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại Bản án số 187/2017/HSST ngày 18-9-2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo phải chấp hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lê Văn H bồi thường số tiền 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)* cho anh Vũ Việt V, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện P, tỉnh H.

Kể từ ngày anh Vũ Việt V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không bồi thường hoặc bồi thường không đầy đủ số tiền trên thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 đồng *(Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- Công an huyện Phù Cừ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự & dân sự;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Duy Phượng